| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TỪ SƠN**<br>**TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 141/2023/QĐST-HNGĐ | *Từ Sơn, ngày 31 tháng 7 năm 2023.* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 211/2023/TLST - HNGĐ ngày 10/7/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị M A N, sinh năm 1994.

Trú tại: Tổ dân phố Nậm Sắt 1, thị trấn B, huyện Bắc Hà, tỉnh Lao Cai.

Bị đơn: Anh N D V, sinh năm 1991.

Trú tại: Khu phố T, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/7/2023.

**XÉT THẤY**:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/7/2013 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chị M A N và anh N D V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị M A N và anh N D V đều thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị M A N nuôi con chung Nguyễn Duy Đức, sinh ngày 18/10/2021.

Về cấp dưỡng nuôi: Hàng tháng anh N D V cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M A N là 2.500.000đ/tháng kể từ tháng 7/2023 cho đến khi cháu Đức đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản quyền này.

Về tài sản chung, công nợ: Chị N và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. (được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2022/0000554 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND thành phố Từ Sơn;*
- *THADS thành phố Từ Sơn;*
- *UBND P Đình Bảng*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**